

Số: ~~802~~/SN - TTDVNNT

Đồng Nai, ngày 08 tháng 5 năm 2020

V/v đăng tải dự thảo Nghị quyết lên
cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh
để lấy ý kiến của các tổ chức, cá nhân.

Kính gửi: Văn phòng UBND tỉnh Đồng Nai.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Văn bản số 15190/UBND-KTNS ngày 30/12/2019 về việc lập thủ tục tham mưu UBND tỉnh xin ý kiến Thường trực HĐND tỉnh về việc xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh;

Sở Nông nghiệp và PTNT đã soạn thảo dự thảo Nghị quyết Quy định nội dung chi, mức hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông trên địa bàn tỉnh Đồng Nai và đã gửi lấy ý kiến của các sở, ban, ngành, đoàn thể và địa phương.

Trên cơ sở tổng hợp ý kiến của các sở, ngành, đoàn thể và các địa phương, Sở Nông nghiệp và PTNT điều chỉnh, bổ sung và hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết.

Để đảm bảo đúng trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Sở Nông nghiệp và PTNT đề nghị Văn phòng UBND tỉnh xem xét, đăng tải dự thảo Nghị quyết nêu trên lên cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh để lấy ý kiến góp ý của các tổ chức, cá nhân.

Hồ sơ gửi kèm gồm:

- Văn bản số 15190/UBND-KTNS ngày 30/12/2019 của UBND tỉnh về việc lập thủ tục tham mưu UBND tỉnh xin ý kiến Thường trực HĐND tỉnh về việc xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh;

- Dự thảo trình đề nghị xây dựng Nghị quyết Quy định nội dung chi, mức hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

- Dự thảo liên 3 Nghị quyết Quy định nội dung chi, mức hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Sở Nông nghiệp và PTNT kính đề nghị Văn phòng UBND tỉnh quan tâm, phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- Ban Giám đốc Sở;
- Phòng TCCB, Kế TC Sở;
- Lưu VT, TCCB.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thành Vinh

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

Số: /TTr-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đồng Nai, ngày tháng năm 2020

DƯ THẢO

TỜ TRÌNH

Đề nghị xây dựng Nghị quyết Quy định nội dung chi, mức hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Kính gửi: Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai

Thực hiện quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo đề nghị xây dựng Nghị quyết Quy định nội dung chi, mức hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

I. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Ngày 4/11/2019 Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 75/2019/TT-BTC Quy định quản lý, sử dụng kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện hoạt động khuyến nông, theo đó tại Điều 10, Mục 2, Chương II quy định: " Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định nội dung chi, mức hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông địa phương phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của địa phương và đạt được mục tiêu của khuyến nông ở địa phương".

Thực hiện quy định nêu trên cần thiết phải ban hành Nghị quyết Quy định nội dung chi, mức hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

II. Mục đích, quan điểm xây dựng Nghị quyết

1. Mục đích

Nhằm hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông trên địa bàn tỉnh Đồng Nai tiếp cận được các tiến bộ khoa học kỹ thuật chuyển giao cho nông dân, chủ trang trại, tổ hợp tác sản xuất nông nghiệp và các doanh nghiệp vừa và nhỏ trực tiếp hoạt động trong các lĩnh vực khuyến nông.

Nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của các tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp thông qua các nội dung, hình thức, phương thức hoạt động khuyến nông.

Góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp trên địa bàn tỉnh theo hướng phát triển sản xuất hàng hóa, nâng cao năng suất, chất lượng, an toàn thực phẩm đáp ứng nhu cầu trong nước và xuất khẩu.

2. Quan điểm chỉ đạo

Thể chế hóa các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước trong công tác khuyến nông trên địa bàn tỉnh.

Đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp thống nhất phù hợp với quy định của Luật chuyển giao công nghệ và các văn bản có liên quan, tạo hành lang pháp lý cho việc triển khai công tác khuyến nông trên địa bàn tỉnh

Kế thừa các nội dung của Quyết định số 52/2011/QĐ-UBND ngày 16/08/2011 của UBND tỉnh Đồng Nai ban hành quy định về việc sử dụng kinh phí hỗ trợ cho hoạt động khuyến nông trên địa bàn tỉnh Đồng Nai theo Nghị định số 02/2010/NĐ-CP của Chính phủ về Khuyến nông.

Phù hợp với thực tiễn công tác khuyến nông và sản xuất nông nghiệp hiện nay; đảm bảo tính khả thi cao trong triển khai thực hiện.

III. Nội dung của Nghị quyết

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định nội dung chi, mức hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông sử dụng ngân sách địa phương trên địa bàn tỉnh Đồng Nai theo quy định tại Nghị định số 83/2018/NĐ-CP ngày 24 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ về khuyến nông.

2. Đối tượng áp dụng

a) Tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động khuyến nông và chuyển giao công nghệ trong nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

b) Cơ quan quản lý nhà nước về hoạt động khuyến nông.

3. Một số nội dung chính của Nghị quyết

a) Hỗ trợ bồi dưỡng, tập huấn và đào tạo

b) Hỗ trợ thông tin tuyên truyền

c) Hỗ trợ tổ chức diễn đàn, tọa đàm, hội thảo, tham quan học tập

d) Hỗ trợ tổ chức hội nghị sơ kết, tổng kết khuyến nông

đ) Hỗ trợ tổ chức hội chợ, triển lãm hàng nông nghiệp Việt Nam cấp khu vực, cấp quốc gia

e) Hỗ trợ tổ chức hội thi, tuyên truyền, vận động về các hoạt động khuyến nông.

f) Hỗ trợ ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu thông tin khuyến nông

g) Hỗ trợ xây dựng và nhân rộng mô hình

IV. Thời gian dự kiến trình thông qua Nghị quyết

Dự kiến dự thảo Nghị quyết Quy định nội dung chi, mức hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông trên địa bàn tỉnh Đồng Nai trình Hội đồng nhân dân tỉnh vào kỳ họp giữa năm 2020.

Trên đây là Tờ trình đề nghị xây dựng Nghị quyết Quy định nội dung chi, mức hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh Đồng Nai;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành liên quan;
- Chánh, Phó chánh VP.UBND tỉnh;
- Lưu: VT,CNN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Số: /2020/NQ-HĐND

Đồng Nai, ngày tháng năm 2020

DỰ THẢO LẦN 3

NGHỊ QUYẾT

**Quy định nội dung chi, mức hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông
trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Chuyển giao công nghệ ngày 19 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 83/2018/NĐ-CP ngày 24 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ về khuyến nông;

Căn cứ Thông tư số 75/2019/TT-BTC ngày 4 tháng 11 năm 2019 của Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện hoạt động khuyến nông;

Xét Tờ trình số/ TTr-UBND ngày tháng năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về Nghị quyết Quy định nội dung chi, mức hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế-Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định nội dung chi, mức hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông sử dụng ngân sách địa phương trên địa bàn tỉnh Đồng Nai theo quy định tại Nghị định số 83/2018/NĐ-CP ngày 24 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ về khuyến nông.

2. Đối tượng áp dụng

a) Tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động khuyến nông và chuyển giao công nghệ trong nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

b) Cơ quan quản lý nhà nước về hoạt động khuyến nông.

Điều 2. Quy định nội dung chi, mức hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông

1. Bồi dưỡng, tập huấn và đào tạo

a) Chi hỗ trợ tiền ăn, tiền đi lại, nơi ở, tài liệu học trong thời gian tham dự bồi dưỡng, tập huấn, đào tạo, khảo sát học tập khuyến nông cho đối tượng chuyển giao công nghệ và đối tượng nhận chuyển giao công nghệ

- Đối với đối tượng chuyển giao công nghệ trong nông nghiệp được quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định số 83/2018/NĐ-CP của Chính phủ:

+ Đối tượng chuyển giao công nghệ hưởng lương từ ngân sách nhà nước được hỗ trợ 100% chi phí tài liệu học. Đối với chỗ ở cho người học, đơn vị tổ chức đào tạo bố trí chỗ ở cho các học viên thì đơn vị được hỗ trợ chi phí dịch vụ, gồm chi phí điện, nước, chi phí khác (nếu có); trường hợp thuê chỗ ở cho học viên thì được hỗ trợ 100% chi phí theo quy định tại Nghị quyết số 90/2017/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định chế độ công tác phí, chế độ hội nghị trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (viết tắt là Nghị quyết số 90/2017/NQ-HĐND).

+ Đối tượng chuyển giao công nghệ không hưởng lương từ ngân sách nhà nước được hỗ trợ 100% chi phí tài liệu học; hỗ trợ tiền ăn 100.000 đồng/ngày thực học/người đối với các lớp bồi dưỡng, tập huấn, đào tạo tổ chức tại thành phố Biên Hòa; 70.000 đồng/ngày thực học/người đối với các lớp bồi dưỡng, tập huấn, đào tạo tổ chức tại các huyện và thành phố Long Khánh; 50.000 đồng/ngày thực học/người đối với các lớp bồi dưỡng, tập huấn, đào tạo do xã, phường, thị trấn tổ chức (không phân biệt địa điểm tổ chức). Hỗ trợ tiền đi lại đối với người học xa nơi cư trú từ 15 km trở lên thanh toán theo mức khoán tối đa không quá 200.000 đồng/người/khóa học. Riêng đối với người khuyết tật và người học cư trú ở xã, thôn, bản thuộc vùng khó khăn hoặc đặc biệt khó khăn theo quy định của Thủ tướng Chính phủ, mức hỗ trợ 300.000 đồng/người/khóa học nếu địa điểm đào tạo ở xa nơi cư trú từ 5 km trở lên. Đối với chỗ ở cho người học, đơn vị tổ chức đào tạo bố trí chỗ ở cho các học viên thì đơn vị được hỗ trợ chi phí dịch vụ, gồm chi phí điện, nước, chi phí khác (nếu có); trường hợp thuê chỗ ở cho học viên thì được hỗ trợ 100 % chi phí theo quy định tại Nghị quyết số 90/2017/NQ-HĐND.

- Đối với đối tượng nhận chuyển giao công nghệ trong nông nghiệp được quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định số 83/2018/NĐ-CP của Chính phủ:

+ Người nông dân sản xuất nhỏ, nông dân thuộc diện hộ nghèo được hỗ trợ 100% chi phí tài liệu học; hỗ trợ tiền ăn 100.000 đồng/ngày thực học/người đối với các lớp bồi dưỡng, tập huấn, đào tạo tổ chức tại thành phố Biên Hòa; 70.000 đồng/ngày thực học/người đối với các lớp bồi dưỡng, tập huấn, đào tạo tổ chức tại các huyện và thành phố Long Khánh; 50.000 đồng/ngày thực học/người đối với các lớp bồi dưỡng, tập huấn, đào tạo do xã, phường, thị trấn tổ chức (không phân biệt địa điểm tổ chức). Hỗ trợ tiền đi lại đối với người học xa nơi cư trú từ 15 km trở lên thanh toán theo mức khoán tối đa không quá 200.000 đồng/người/khóa học. Riêng đối với người khuyết tật và người học cư trú ở xã, thôn, bản thuộc vùng khó khăn hoặc đặc biệt khó khăn theo quy định của Thủ tướng Chính phủ, mức hỗ trợ 300.000 đồng/người/khóa học nếu địa điểm đào tạo ở xa nơi cư trú từ 5 km trở lên. Đối với chỗ ở cho người học, đơn vị tổ chức đào tạo bố trí chỗ ở cho các học viên thì đơn vị được hỗ trợ chi phí dịch vụ, gồm chi phí điện, nước, chi phí khác (nếu

có); trường hợp thuê chỗ ở cho học viên thì được hỗ trợ 100% chi phí theo quy định tại Nghị quyết số 90/2017/NQ-HĐND.

+ Người nông dân sản xuất hàng hóa, chủ trang trại, tổ viên tổ hợp tác, thành viên hợp tác xã và các cá nhân khác hoạt động sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp được hỗ trợ 100% chi phí tài liệu học; hỗ trợ tiền ăn, tiền đi lại tối đa không quá 50% mức quy định đối với đối tượng nhận chuyển giao công nghệ là người nông dân sản xuất nhỏ, nông dân thuộc diện hộ nghèo nêu trên. Đối với chỗ ở cho người học, đơn vị tổ chức đào tạo bố trí chỗ ở cho các học viên thì đơn vị được hỗ trợ chi phí dịch vụ, gồm chi phí điện, nước, chi phí khác (nếu có); trường hợp thuê chỗ ở cho học viên thì được hỗ trợ 50% chi phí theo quy định tại Nghị quyết số 90/2017/NQ-HĐND.

+ Doanh nghiệp vừa và nhỏ trực tiếp hoạt động trong các lĩnh vực khuyến nông được hỗ trợ 50% chi phí tài liệu học (không bao gồm tài liệu tham khảo) khi tham dự đào tạo.

b) Chi thù lao cho giảng viên, trợ giảng, hướng dẫn viên tham quan, thực hành thao tác kỹ thuật

- Đối với các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, phương pháp, kỹ năng khuyến nông, bồi dưỡng kiến thức về chính sách pháp luật cho các đối tượng chuyển giao công nghệ:

+ Chi thù lao cho giảng viên (bao gồm cả thù lao soạn giảng; một buổi giảng được tính bằng 4 tiết học): thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 180/2019/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (viết tắt là Nghị quyết số 180/2019/NQ-HĐND).

+ Chi thù lao cho trợ giảng, hướng dẫn viên tham quan, thực hành thao tác kỹ thuật: 300.000 đồng/ buổi

- Đối với các lớp tập huấn về kỹ thuật sản xuất, tổ chức quản lý sản xuất kinh doanh nông nghiệp, bồi dưỡng kiến thức về chính sách, pháp luật, thị trường, phòng tránh và giảm nhẹ thiệt hại do thiên tai, dịch hại cho các đối tượng nhận chuyển giao công nghệ được chi trả tiền công giảng dạy: 80.000 đồng/ giờ.

c) Chi phụ cấp tiền ăn, chi phí đi lại, bố trí nơi ở cho giảng viên, trợ giảng thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 180/2019/NQ-HĐND.

d) Chi nước uống phục vụ lớp học: thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 90/2017/NQ-HĐND.

đ) Chi biên dịch thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 160/2019/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức chi tiếp khách nước ngoài, chi tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế và chi tiếp khách trong nước (viết tắt là Nghị quyết số 160/2019/NQ-HĐND).

e) Chi in ấn tài liệu, giáo trình trực tiếp phục vụ lớp học (không bao gồm tài liệu tham khảo); tổ chức cho học viên đi khảo sát, thực tế (nếu có); thuê hội trường, phòng học, thiết bị phục vụ học tập (nếu có); vật tư thực hành lớp học; thuê phiên dịch (nếu

có); chi tổ chức khai giảng, bế giảng, in chứng chỉ, chi tiền thuốc y tế thông thường cho học viên (nếu học viên ốm); chi khác phục vụ trực tiếp lớp học (điện, nước, thông tin liên lạc, văn phòng phẩm, vệ sinh, trông giữ xe và các khoản chi trực tiếp khác), mức chi thực hiện theo thực tế trong phạm vi dự toán được duyệt.

g) Chi khảo sát, học tập trong và ngoài nước

Chi khảo sát, học tập trong nước, mức chi theo quy định tại Nghị quyết số 90/2017/NQ-HĐND. Riêng mức chi hỗ trợ tiền ăn áp dụng theo quy định tại điểm a Khoản 1 Điều này đối với khảo sát học tập trong tỉnh; 100.000 đồng/ngày/người cho các đối tượng là người nông dân sản xuất nhỏ, nông dân thuộc diện hộ nghèo, người nông dân sản xuất hàng hóa, chủ trang trại, tổ viên tổ hợp tác, thành viên hợp tác xã, các cá nhân khác hoạt động sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp và các đối tượng chuyển giao công nghệ không hưởng lương ngân sách nhà nước đối với học tập khảo sát ngoài tỉnh.

Chi khảo sát, học tập ngoài nước, mức chi thực hiện theo quy định tại Thông tư số 102/2012/TT-BTC ngày 21 tháng 6 năm 2012 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí cho cán bộ, công chức nhà nước đi công tác ngắn hạn ở nước ngoài do ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí.

2. Thông tin tuyên truyền

a) Hỗ trợ tối đa 100% kinh phí xây dựng nội dung tuyên truyền khuyến nông trên các phương tiện thông tin đại chúng, xuất bản tạp chí, tài liệu, ấn phẩm khuyến nông, tổ chức sự kiện khuyến nông (hội nghị, hội thảo, hội thi, hội chợ, triển lãm, diễn đàn, tọa đàm), xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu thông tin khuyến nông và các hình thức thông tin tuyên truyền khuyến nông khác.

b) Đối tượng chuyển giao, đối tượng nhận chuyển giao công nghệ khi tham dự các sự kiện khuyến nông được hỗ trợ chi phí tài liệu, đi lại, tiền ăn, nơi ở.

Mức hỗ trợ tham dự sự kiện khuyến nông theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 2 Nghị quyết này.

c) Chi nhuận bút cho tác phẩm (tin, bài) đăng trên Bản tin khuyến nông, trang thông tin điện tử khuyến nông, tài liệu tuyên truyền khuyến nông và tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng

- Tin viết (Thông tin, thông báo, phản ánh các sự kiện về khuyến nông, tài liệu tuyên truyền khuyến nông)

- Bài viết (Ký sự, phóng sự, phỏng vấn, hướng dẫn kỹ thuật, tài liệu tuyên truyền khuyến nông, tổng quan...):

+ Phản ánh hoạt động, gương điển hình

+ Giới thiệu, hướng dẫn công nghệ kỹ thuật mới do tác giả phỏng vấn

Mức chi thực hiện theo quy định tại Quyết định số 29/2015/QĐ-UBND ngày 02/10/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai Ban hành Quy định về chế độ nhuận bút, thù lao đối với tác phẩm được đăng trên Cổng/Trang thông tin điện tử của các cơ quan nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Quyết định số 46/2018/QĐ-UBND ngày 5/11/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai Sửa đổi Khoản 1 Điều

11 Quy định về chế độ nhuận bút, thù lao đối với tác phẩm được đăng trên Cổng/Trang thông tin điện tử của các cơ quan nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 29/2015/QĐ-UBND ngày 02/10/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai.

3. Tổ chức diễn đàn, tọa đàm, hội thảo, tham quan học tập.

a) Nội dung chi, mức chi: Thực hiện quy định tại Nghị quyết số 90/2017/NQ-HĐND

b) Riêng mức chi chủ tọa và ban cố vấn, báo cáo viên, bồi dưỡng viết báo cáo diễn đàn, tọa đàm, hội thảo được vận dụng mức chi quy định tại Quyết định số 59/2018/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 về Ban hành Quy định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách Nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

4. Tổ chức hội nghị sơ kết, tổng kết khuyến nông, mức chi thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 90/2017/NQ-HĐND.

5. Tổ chức hội chợ, triển lãm hàng nông nghiệp Việt Nam cấp khu vực, cấp quốc gia: Hỗ trợ tối đa 100% chi phí thuê gian hàng (trên cơ sở giá đấu thầu, trường hợp không đủ điều kiện đấu thầu thì theo giá được cấp có thẩm quyền phê duyệt); chi thông tin tuyên truyền hội chợ, chi hoạt động của Ban tổ chức.

6. Tổ chức hội thi, tuyên truyền, vận động về các hoạt động khuyến nông: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 55/2013/TT-BTC ngày 6/ 5 / 2013 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng các nguồn kinh phí thực hiện Đề án xây dựng đời sống văn hóa công nhân ở các khu công nghiệp đến năm 2015, định hướng đến năm 2020 và Thông tư liên tịch số 43/2012/TTLT-BTC-BLĐT BXH ngày 14/3/ 2012 của liên Bộ Tài chính và Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội quy định nội dung và mức chi hoạt động thi tay nghề các cấp.

7. Chi ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu thông tin khuyến nông: Thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 19/2012/TTLT-BTC-BKHĐT-BTTTT ngày 15/ 02/ 2012 của liên Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Thông tin và truyền thông hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước.

8. Xây dựng và nhân rộng mô hình

a) Hỗ trợ tối đa 50% chi phí về giống, thiết bị, vật tư thiết yếu (Bao gồm các loại phân bón, hóa chất, thức ăn gia súc, thức ăn thủy sản) xây dựng mô hình trình diễn để phổ biến và nhân rộng những tiến bộ kỹ thuật mới vào sản xuất nông nghiệp.

b) Hỗ trợ kinh phí thực hiện mô hình ứng dụng công nghệ cao, mức hỗ trợ thực hiện theo quy định tại điểm c Khoản 3 Điều 1 Nghị quyết số 143/2018/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai Quy định chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (viết tắt là Nghị quyết 143/2018/NQ-HĐND)

c) Hỗ trợ 100% kinh phí thực hiện mô hình tổ chức quản lý sản xuất kinh doanh nông nghiệp, mức hỗ trợ không quá 100 triệu đồng.

d) Hỗ trợ chi phí chứng nhận cơ sở sản xuất thực phẩm an toàn, cơ sở an toàn dịch bệnh khi tham gia xây dựng mô hình theo quy định hiện hành, mức hỗ trợ thực hiện theo quy định tại điểm c Khoản 3 Điều 1 Nghị quyết số 143/2018/NQ-HĐND.

Nội dung, quy mô, định mức kỹ thuật xây dựng và nhân rộng mô hình thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Ủy ban nhân dân tỉnh.

Cùng một nội dung của mô hình, đối tượng thụ hưởng chỉ được hỗ trợ từ nguồn kinh phí khuyến nông khi chưa nhận hỗ trợ bất kỳ nguồn kinh nào từ ngân sách nhà nước.

đ) Hỗ trợ 100% kinh phí tổ chức đào tạo, tập huấn kỹ thuật, sơ kết, tổng kết mô hình, thông tin tuyên truyền, hội nghị, hội thảo, tham quan học tập để nhân rộng mô hình.

Mức chi áp dụng theo quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 2 của Nghị quyết này.

e) Chi thuê cán bộ kỹ thuật chỉ đạo mô hình trình diễn tính bằng mức lương cơ sở/22 ngày nhân (x) số ngày thực tế thuê.

9. Chi quản lý nhiệm vụ khuyến nông

a) Cơ quan quản lý khuyến nông được trích tối đa 3% nguồn kinh phí khuyến nông được cấp có thẩm quyền giao dự toán trong năm để phục vụ công tác quản lý khuyến nông, báo cáo cơ quan có thẩm quyền phê duyệt nội dung và kinh phí trước khi thực hiện. Một số nội dung chi được quy định như sau:

- Xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách, chiến lược phát triển khuyến nông, định mức kinh tế kỹ thuật khuyến nông; hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ khuyến nông; xây dựng, khảo sát đánh giá, kiểm tra giám sát, nghiệm thu, quyết toán, tổng kết, báo cáo và quản lý các chương trình, dự án, nhiệm vụ khuyến nông, gồm: Chi thuê chuyên gia, lao động (nếu có); chi làm thêm giờ theo chế độ quy định; văn phòng phẩm, điện thoại, bưu chính, điện nước; chi công tác phí, xăng dầu, thuê phương tiện, vé máy bay và chi khác (nếu có) theo định mức, chế độ tài chính hiện hành;

- Chi hội đồng tư vấn, thẩm định, xác định, đánh giá, nghiệm thu chương trình, dự án, nhiệm vụ khuyến nông. Các đơn vị căn cứ quy định tại Khoản 1 Điều 8 và Khoản 1 Điều 9 Thông tư liên tịch số 55/2015/TTLT-BTC-BKHCN để quy định trong quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị thành các yêu cầu, nhiệm vụ chuyên môn, nội dung công việc và các mức chi cụ thể theo công lao động cho các thành viên tham gia hội đồng.

b) Tổ chức chủ trì và đơn vị triển khai thực hiện dự án, nhiệm vụ khuyến nông được cấp có thẩm quyền giao dự toán trong năm để chi cho công tác tổ chức thực hiện, quản lý, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, nghiệm thu, quyết toán và chi khác. Mức chi thực hiện theo quy định hiện hành.

10. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện các hoạt động khuyến nông thuộc chương trình, kế hoạch khuyến nông được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã phê duyệt do ngân sách nhà nước bố trí hàng năm cho các cơ quan, đơn vị, địa phương theo phân cấp ngân sách hiện hành.

11. Các nội dung khác liên quan không quy định tại Nghị quyết này thực hiện theo Thông tư 75/2019/TT-BTC ngày 4/11/2019 của Bộ Tài chính Quy định quản lý, sử dụng kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện hoạt động khuyến nông và hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm tổ chức triển khai và hướng dẫn thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh có trách nhiệm giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này theo quy định.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai Khóa IX Kỳ họp thứ 15 thông qua ngày tháng năm 2020 và có hiệu lực kể từ ngày tháng năm 2020./.

Nơi nhận:

- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội (A+B);
- Các Bộ: Tài chính, Nông nghiệp và PTNT;
- Cục Kiểm tra Văn bản, Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Đồng Nai;
- Thường trực HĐND, UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Báo Đồng Nai, Đài PTTH Đồng Nai;
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 5790/UBND-KTNS

Đồng Nai, ngày 30 tháng 12 năm 2019

V/v lập thủ tục tham mưu UBND
tỉnh xin ý kiến Thường trực HĐND
tỉnh về việc xây dựng Nghị quyết
của HĐND tỉnh

Kính gửi:

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Sở Tư pháp;
- Sở Tài chính.

UBND tỉnh nhận được Tờ trình số 5202/TTr-SNN-TTĐVNN ngày 19/12/2019 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc chấp thuận chủ trương xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định mức hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (văn bản điện tử gửi đính kèm);

Thực hiện Điều 10, Mục 2, Chương II Thông tư số 75/2019/TT-BTC ngày 04/11/2019 của Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện hoạt động khuyến nông;

Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến như sau:

Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp Sở Tư pháp, Sở Tài chính cùng các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan lập hồ sơ thủ tục, tham mưu UBND tỉnh xin ý kiến Thường trực HĐND tỉnh về việc xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định mức hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông trên địa bàn tỉnh Đồng Nai theo quy định. Thời gian thực hiện: Trong năm 2020./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh - Phó Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, THNC, KTNS.

Tram.KT

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Quốc Hùng